|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH KON TUM  **BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ**  Số: /TTr-BQLKKT | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Kon Tum, ngày tháng năm* |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 28/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số [82/2018/NĐ-CP](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=29/2008/N%C4%90-CP&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Thực hiện Văn bản số 3179/UBND-HTKT ngày 01 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai kết luận của Thường trực Tỉnh ủy làm việc với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh. Ban Quản lý khu kinh tế trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 28/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum, cụ thể như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

**1. Đánh giá quá trình thực hiện Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 28/11/2018:**

Triển khai thực hiện Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ Quy định về quản lý Khu Công nghiệp và Khu kinh tế (có hiệu lực từ ngày 10/7/2018), Ban quản lý Khu kinh tế tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 28/11/2018 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý khu kinh tế. Đây là việc triển khai kịp thời của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với việc thực hiện Nghị định 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế. Tạo điều kiện rất thuận lợi cho việc thu hút đầu tư của tỉnh, bước đầu thực hiện cơ chế “Một cửa tại chỗ” tại Ban quản lý Khu kinh tế.

# Tuy nhiên, qua một thời gian tổ chức thực hiện đã bộc lộ một số tồn tại cần được bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với các quy định tại khoản 2, Điều 42 Luật Đất đai năm 2013; Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường; Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp và Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 30/11/2018 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Kon Tum[[1]](#footnote-1). Việc phân cấp, ủy quyền cho Ban Quản lý Khu kinh tế trong một số lĩnh vực còn chưa được thực hiện đầy đủ, nhất quán do có sự không thống nhất với các quy định của pháp luật chuyên ngành, chưa được các Bộ, ngành hướng dẫn.

**2. Quy định hiện hành tại các văn bản QPPL của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc xây dựng dự thảo sửa đổi, bổ sung nội dung Quyết định:**

- Điểm d, khoản 1, Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng số 62/2020/QH14;

- Khoản 10, Điều 60Nghị định số [82/2018/NĐ-CP](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=29/2008/N%C4%90-CP&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

- Khoản 2, Điều 42 Luật Đất đai năm 2013;

- Điều 11, Thông tư 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 thánh 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường; Khoản 2, Điều 22 Nghị định 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ Quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

- Nghị định số 40/2019/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường;

- Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp và Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 30/11/2018 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

# - Điều 6, Điều 7 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

- Các văn bản quy phạm pháp luật về đầu tư xây dựng; đấu thầu; lao động.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ ÁN/DỰ THẢO VĂN BẢN**

- Dự thảo Quyết định đảm bảo nội dung, quy trình theo quy định của pháp luật.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ nhằm khắc phục tình trạng trùng lắp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật. Sửa đổi những điểm, những điều chưa phù hợp.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ ÁN/DỰ THẢO VĂN BẢN**

- Tìm hiểu, nghiên cứu chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về những vấn đề liên quan đến công tác tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020-2025;

- Tập hợp, rà soát, đánh giá các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến dự thảo văn bản *(đối với các văn bản nêu tại phần căn cứ ban hành)*;

- Xác định các nội dung cần được quy định trong dự thảo Quyết định;

- Giao nhiệm vụ cho đơn vị chủ trì trực tiếp soạn thảo văn bản (Tổ soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật).

- Lấy ý kiến của đối tượng chịu tác động trực tiếp của văn bản *(các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc và toàn thể công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị)*. Các ý kiến góp ý phù hợp đã được tiếp thu, bổ sung vào dự thảo Quyết định.

- Gửi dự thảo văn bản lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản và các cơ quan, tổ chức có liên quan để hoàn chỉnh dự thảo; Đăng tải dự thảo trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và đã tiếp thu, chỉnh sửa đối với những ý kiến góp ý phù hợp; Hồ sơ ban hành văn bản đã được Sở Tư pháp thẩm định tại Báo cáo số /BC-STP ngày tháng năm 2020 và đã được rà soát, tiếp thu, giải trình, điều chỉnh.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ ÁN/DỰ THẢO VĂN BẢN:**

**1. Tên văn bản:** Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 28/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

**2. Bố cục:** Dự thảo Quy định sửa đổi, bổ sung gồm 03 điều như sau:

- Điều 1. Vị trí, chức năng.

- Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn.

- Điều 3. Cơ cấu tổ chức.

**3. Nội dung sửa đổi, bổ sung:**

*3.1. Sửa đổi khoản 1, khoản 2, Điều 1 (vị trí, chức năng) như sau:*

- Bỏ nội dung về chức năng quản lý nhà nước tại Cụm công nghiệp Đăk La, huyện Đăk Hà để đảm bảo phù hợp với Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp; Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 30/11/2018 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Bổ sung nội dung quy định: Ban Quản lý Khu kinh tế có trụ sở làm việc đặt tại thành phố Kon Tum.

*3.2. Sửa đổi, bổ sung điều 2 (Nhiệm vụ, quyền hạn) như sau:*

- Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum theo quy định tại điều 63, điều 64 Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế *(Trừ điểm đ, khoản 3, điều 63[[2]](#footnote-2); nhiệm vụ: “Xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết trong khu kinh tế để trình Uỷ ban nhân dân tỉnh phê duyệt” quy định tại điểm a, khoản 2, điều 64[[3]](#footnote-3); điểm a, c, d, khoản 3, điều 64[[4]](#footnote-4))*; Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo thẩm quyền của cơ quan chuyên môn về xây dựng quy định tại điểm d, khoản 1, Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng số 62/2020/QH14.

- Nêu rõ việc Ban Quản lý Khu kinh tế là cơ quan đầu mối tiếp nhận hồ sơ, chủ trì phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền để giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến các dự án đầu tư, hoạt động đầu tư tại Khu kinh tế, các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 3179/UBND-HTKT ngày 01 tháng 10 năm 2020 về việc triển khai kết luận của Thường trực Tỉnh ủy làm việc với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh.

- Bổ sung nội dung: Ngoài các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại khoản 1, khoản 2 tại dự thảo Quyết định, UBND tỉnh giao Ban quản lý Khu kinh tế trực tiếp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực quản lý đầu tư, xây dựng, quản lý lao động thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, các khu công nghiệp như sau:

a) Về quản lý đầu tư, xây dựng:

+ Lựa chọn phương thức cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước giao cho Ban quản lý khu kinh tế tại Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y *(theo Điều 6 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ);*

+ Quyết định giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp sản phẩm, dịch vụ công cho đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc *(Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng khu kinh tế tỉnh Kon Tum, Ban quản lý cửa khẩu quốc tế Bờ Y)*; đặt hàng *(hoặc giao nhiệm vụ trong trường hợp pháp luật chuyên ngành quy định)* đối với nhà cung cấp dịch vụ sự nghiệp công khác; nhà sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích hoặc tổ chức đấu thầu theo quy định từ nguồn ngân sách địa phương giao cho Ban quản lý khu kinh tế *(theo Điều 7, Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ)*;

+ Thực hiện thẩm quyền thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với các dự án, công trình trong Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, các khu công nghiệp do Ban quản lý Khu kinh tế, Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng Khu kinh tế tỉnh Kon Tum, Ban quản lý cửa khẩu quốc tế Bờ Y làm chủ đầu tư;

b) Về quản lý lao động:

+ Nhận thông báo về việc cho thôi việc nhiều người lao động của các doanh nghiệp trong Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, các khu công nghiệp;

+ Nhận báo cáo về việc cho thuê lại lao động (số lao động đã cho thuê lại, bên thuê lại lao động, phí cho thuê lại lao động) của doanh nghiệp cho thuê lại lao động trong Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, các khu công nghiệp;

+ Nhận báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề hàng năm của các doanh nghiệp trong Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, các khu công nghiệp;

+ Tiếp nhận thoả ước lao động tập thể của các doanh nghiệp trong Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, các khu công nghiệp;

+ Đăng ký nội quy lao động của các doanh nghiệp trong Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, các khu công nghiệp;

+ Tiếp nhận báo cáo giải trình của các doanh nghiệp trong Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, các khu công nghiệp về nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng vị trí công việc mà người lao động Việt Nam chưa đáp ứng được, tổng hợp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

*3.3. Sửa đổi Điều 3 (cơ cấu tổ chức) như sau:* Giữ nguyên như Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND, bổ sung tên gọi*“Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng Khu kinh tế tỉnh”* quy định tạiđiểm c, khoản 2, điều 3 thành *“Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng Khu kinh tế tỉnh* ***Kon Tum****”* để phù hợp với tên gọi tại Quyết định số 46/QĐ-UBND ngày 24/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tổ chức lại Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng Khu kinh tế tinh Kon Tum trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum.

\* Hồ sơ kèm theo gồm:

*- Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 28/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum;*

*- Báo cáo tổng hợp tiếp thu ý kiến tham gia góp ý dự thảo Quyết định;*

*- Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định và các văn bản liên quan;*

*- Báo cáo tiếp thu giải trình ý kiến thẩm định.*

Ban quản lý Khu kinh tế trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Văn phòng UBND tỉnh;  - Sở Nội vụ; Sở Tư pháp;  - Lãnh đạo Ban quản lý Khu kinh tế;  - Lưu: VT, VP. | **TRƯỞNG BAN** |

1. *Văn bản số 3327/UBND-HTKT ngày 04/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về giải quyết đối với các đề xuất phát triển Khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh (trong đó có nội dung: “Thống nhất chuyển giao cụm công nghiệp Đăk La cho UBND huyện Đăk Hà quản lý”.* [↑](#footnote-ref-1)
2. *“đ) Tổ chức thực hiện thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong khu công nghiệp, khu kinh tế; tiếp nhận đăng ký và xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường cho các dự án đầu tư thuộc diện phải đăng ký trong khu công nghiệp, khu kinh tế; thẩm định, phê duyệt và kiểm tra, xác nhận đề án bảo vệ môi trường chi tiết và đề án bảo vệ môi trường đơn giản cho các dự án đầu tư trong khu công nghiệp, khu kinh tế; kiểm tra, xác nhận việc thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của các dự án đầu tư trong khu công nghiệp, khu kinh tế”.* [↑](#footnote-ref-2)
3. *“a) Quy hoạch xây dựng các khu chức năng phù hợp với quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế đã được phê duyệt, quy hoạch,* ***kế hoạch sử dụng đất chi tiết trong khu kinh tế trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt;*** [↑](#footnote-ref-3)
4. *“a) Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung và gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh trong khu kinh tế đối với doanh nghiệp du lịch nước ngoài theo quy định của pháp luật và theo hướng dẫn hoặc ủy quyền của các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;*

   *c) Quyết định đầu tư đối với các dự án nhóm B, C sử dụng vốn đầu tư công tại khu kinh tế theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;*

   *d) Đề xuất danh mục dự án, tổ chức lựa chọn nhà đầu tư, ký hợp đồng BOT, BTO, BT, các hình thức hợp đồng khác theo pháp luật về đối tác công tư, các dự án nhóm B, C theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; trực tiếp tiếp nhận, quản lý và sử dụng vốn ODA”* [↑](#footnote-ref-4)